

hợ Lách, ngày 08 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Y** - Sinh năm: 1947; ông **Trần Văn T** - Sinh năm: 1947; cùng địa chỉ: ấp LK, xã TT, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Ông **Trương Văn N** - Sinh năm: 1984; bà **Nguyễn Thị Kim H** - Sinh năm: 1983; cùng địa chỉ: ấp TT, xã TT, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trương Văn N, bà Nguyễn Thị Kim H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị Y, ông Trần Văn T số tiền là 13.900.000(mười ba triệu chín trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày bà Trần Thị Y, ông Trần Văn T có đơn yêu cầu thi hành án nêu ông Trương Văn N, bà Nguyễn Thị Kim H chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả với lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Y, ông Trần Văn T nhận liên đới chịu 347.000(ba trăm bốn mươi bảy ngàn)đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là: 347.000(ba trăm bốn mươi bảy ngàn)đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0023893 ngày 09/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL, tỉnh Bến Tre. Bà Trần Thị Y, ông Trần Văn T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện CL;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện CL;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Văn Phận